

Market Today: Các chỉ số biến động hợp trước cuộc họp của FED

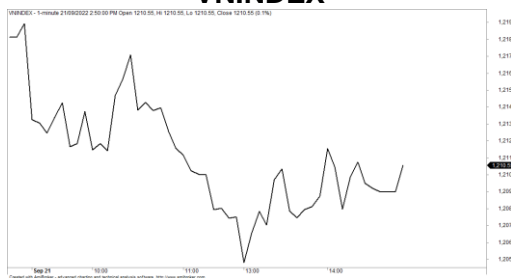
22/09/2022

Diễn biến thị trường trong phiên

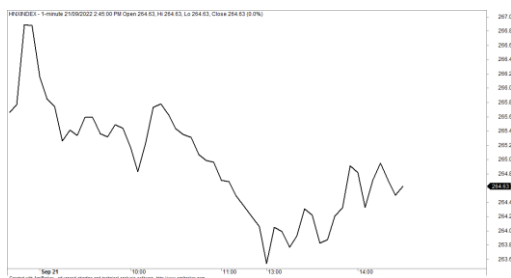
Rating	VNI	HNI	UPCOM
Điểm	1,210.55	265.09	88.23
% ngày	-0.69%	-0.68%	-0.32%
% tuần	-2.44%	-5.13%	-2.14%
% tháng	-4.62%	-11.03%	-4.89%
% năm	-9.65%	-26.15%	-8.83%
GTGD (Tỷ VND)			
Trong ngày	9,763	1,044	442
TB 1 tuần	13,791	1,539	618
TB 1 tháng	14,569	1,701	807
Khối ngoại (Tỷ VND)			
Mua	671.35	11.19	5.33
Bán	793.00	1.98	21.12
Giá trị ròng	-121.64	9.21	-15.79
Độ rộng TT			
Mã Tăng	138	69	149
Mã Giảm	305	100	107
Không Đổi	56	73	84
Chỉ số chính			
P/E	12.88	14.48	14.30
Vốn hóa TT (ngàn tỷ)	4,823	316	1,209
LS Cổ tức	1.42%	3.86%	3.96%

Nguồn: Bloomberg – YSVN

VNINDEX



HNXINDEX



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

Thị trường Việt Nam mở cửa giảm điểm và biến động hẹp trong phần lớn thời gian phiên giao dịch khi tâm lý đang thận trọng chờ đợi thông tin từ cuộc họp của Fed tối nay. Mặc dù có diễn biến thận trọng nhưng lực bán giá thấp cũng đã suy giảm trong phiên hôm nay giúp chỉ số VN-Index trụ trên ngưỡng 1,200 điểm, đóng cửa tại 1210.55 điểm tương ứng giảm 0.69%, chỉ số HNX-Index giảm 0.68%, chỉ số Upcom-Index giảm 0.32%. Giá trị giao dịch khớp lệnh sụt giảm mạnh khi chỉ đạt 8,703 tỷ đồng trên cả 3 sàn.

KDH (-5.8%), STB (-1.8%), CTG (-1.7%), VRE (-1.5%), FPT (-1.3%)... là các mã dẫn đầu ở chiều giảm trong phiên hôm nay. Ngược lại, sắc xanh quay lại tại các mã VNM (+1.5%), BVH (+1.3%), SAB (+0.3%)... về cuối phiên giúp bức tranh thị trường chung bớt đi sự tiêu cực.

Về nhóm ngành, nhóm Xây Dựng, Hạ Tầng có diễn biến khá tích cực như FCN (+4.1%), HHV (+4.8%), ITC (+6.8%), VCG (+2.1%), CII (+1.4%)... Ngoài ra, nhóm Dầu khí (PVD, PVS) tiếp đà hồi phục trong khi nhóm Thủy sản (ANV, VHC, IDI) vẫn còn bị bán mạnh.

Khối ngoại đảo chiều bán ròng 129 tỷ đồng tập trung tại VHM (47 tỷ), VND (43 tỷ), KDH (31 tỷ). Ở chiều ngược lại, VNM (39 tỷ), DCM (22 tỷ), HPG (18 tỷ) dẫn đầu ở chiều mua ròng.

QUAN ĐIỂM THỊ TRƯỜNG NGẮN HẠN

Chúng tôi cho rằng thị trường có thể sẽ tiếp tục giằng co quanh mức hiện tại và có thể sẽ biến động mạnh do ảnh hưởng từ cuộc họp của Fed. Đồng thời, rủi ro ngắn hạn của thị trường chung vẫn ở mức cao cho nên áp lực giảm vẫn còn rất lớn, nhưng mức 1,200 điểm của chỉ số VN-Index là mức hỗ trợ mạnh cho chỉ số này. Ở kịch bản tích cực là nếu chỉ số VN-Index tiếp tục biến động trong vùng 1,200 – 1,213 điểm thì rủi ro ngắn hạn có thể sẽ giảm dần. Ngoài ra, chỉ báo tâm lý ngắn hạn tiếp tục giảm nhẹ cho thấy tâm lý nhà đầu tư vẫn chưa cải thiện.

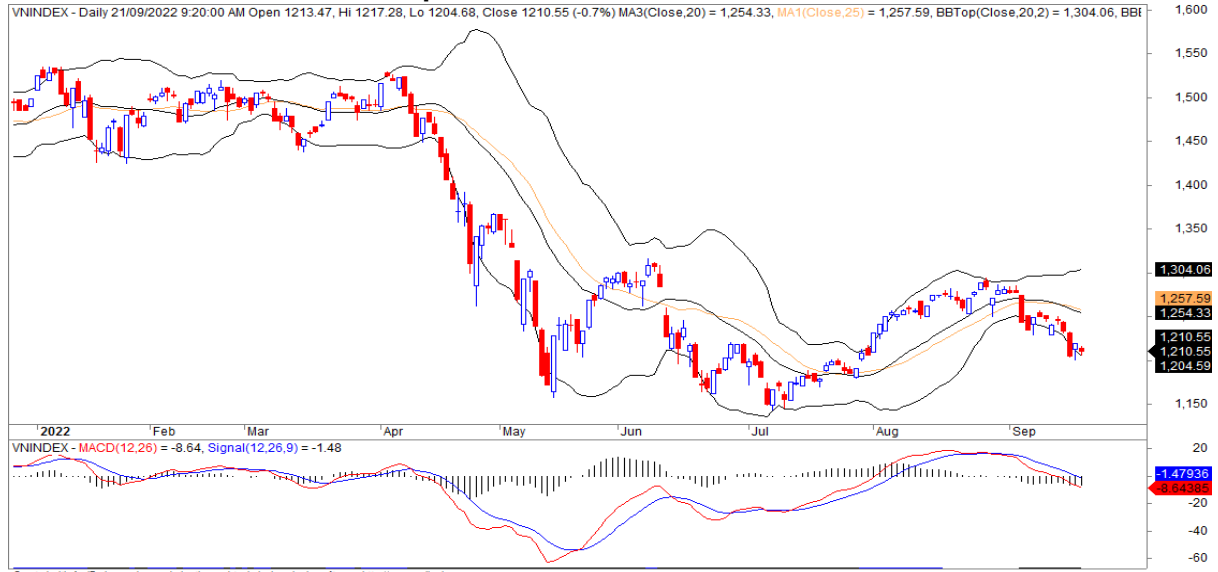
Xu hướng ngắn hạn của thị trường chung vẫn duy trì ở mức GIẢM. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể tiếp tục đứng ngoài và vẫn nắm giữ tỷ trọng cổ phiếu thấp 30-35% danh mục.

Tham khảo tín hiệu mua/bán cổ phiếu tại: <https://ysradar.yuanta.com.vn/>



We Create Fortune

BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Diễn biến thị trường của chỉ số VN-Index



Diễn biến thị trường của chỉ số HNX-Index

Chỉ số	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Mức kháng cự 1	Mức kháng cự 2	Mức hỗ trợ 1	Mức hỗ trợ 2
Chỉ số VN-Index	GIẢM	GIẢM	1310	1500	1270	1200
Chỉ số HNX-Index	GIẢM	GIẢM	470	500	300	180
Chỉ số VN30	GIẢM	GIẢM	1320	1570	1285	960
Chỉ số VNMidcaps	GIẢM	GIẢM	1,730	1800	1650	963
Chỉ số VNSmallcaps	GIẢM	GIẢM	1430	1450	1400	804

We Create Fortune

Sàn GDCK TPHCM (HSX)

	Điểm	Chg%
VNI	1210.55	-0.69%
VN30	1228.2	-1.04%
VN Mid	1634.41	1.75%
VN Small	1459.18	0.91%

Sàn GDCK Hà Nội (HSX)

	Điểm	Chg%
HNI	265.09	-0.68%
HN30	463.66	-0.75%
VNX AllSh	1211.57	1.14%

Sàn GDCK UPCoM (UPCoM)

	Điểm	Chg%
UPCoM	88.23	-0.32%

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	671.35	
Bán	793	
GT ròng	-121.64	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	11.19	
Bán	1.98	
GT ròng	9.21	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	5.33	
Bán	21.12	
GT ròng	-15.79	

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
ITC	1000	6.83%
HHV	750	4.79%
LCG	500	4.65%
FCN	650	4.14%
SHP	850	3.08%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
TAR	700	2.62%
BCC	300	2.29%
NBC	300	1.99%
CSC	1200	1.76%
LIG	100	1.72%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
MNB	4070	14.18%
DSC	2485	8.94%
C4G	383	2.84%
G36	194	2.20%
TCI	148	1.56%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
PTL	-540	-6.96%
KDH	-1950	-5.84%
ANV	-2100	-4.59%
ADG	-2100	-4.42%
ASM	-700	-4.05%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
S99	-600	-5.71%
NVB	-1000	-4.67%
IDJ	-400	-2.82%
TIG	-200	-1.63%
APS	-200	-1.45%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
SZG	-655	-1.87%
CSI	-554	-0.77%
SIP	-875	-0.71%
ABB	-63	-0.59%
BVB	-56	-0.45%

*GTVH > 500 tỷ đồng, GTDG > 1.5 tỷ đồng

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
VCB	374,815	
VHM	256,472	
VIC	243,710	
GAS	208,812	
BID	177,807	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
KSF	24,870	
IDC	17,490	
THD	16,800	
BAB	13,014	
PVS	12,427	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
ACV	183,998	
VGI	84,758	
BSR	69,336	
MCH	68,508	
VEA	60,720	

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
VPB	13,203,500	12,851,837
POW	12,276,900	16,917,794
VND	10,544,400	18,119,382
HAG	10,396,300	21,749,178
HPG	10,096,300	20,566,965

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
PVS	6,119,824	10,441,163
KLF	5,096,350	4,306,237
SHS	3,632,204	10,037,191
SCG	3,355,400	525,144
IDC	3,172,980	4,712,141

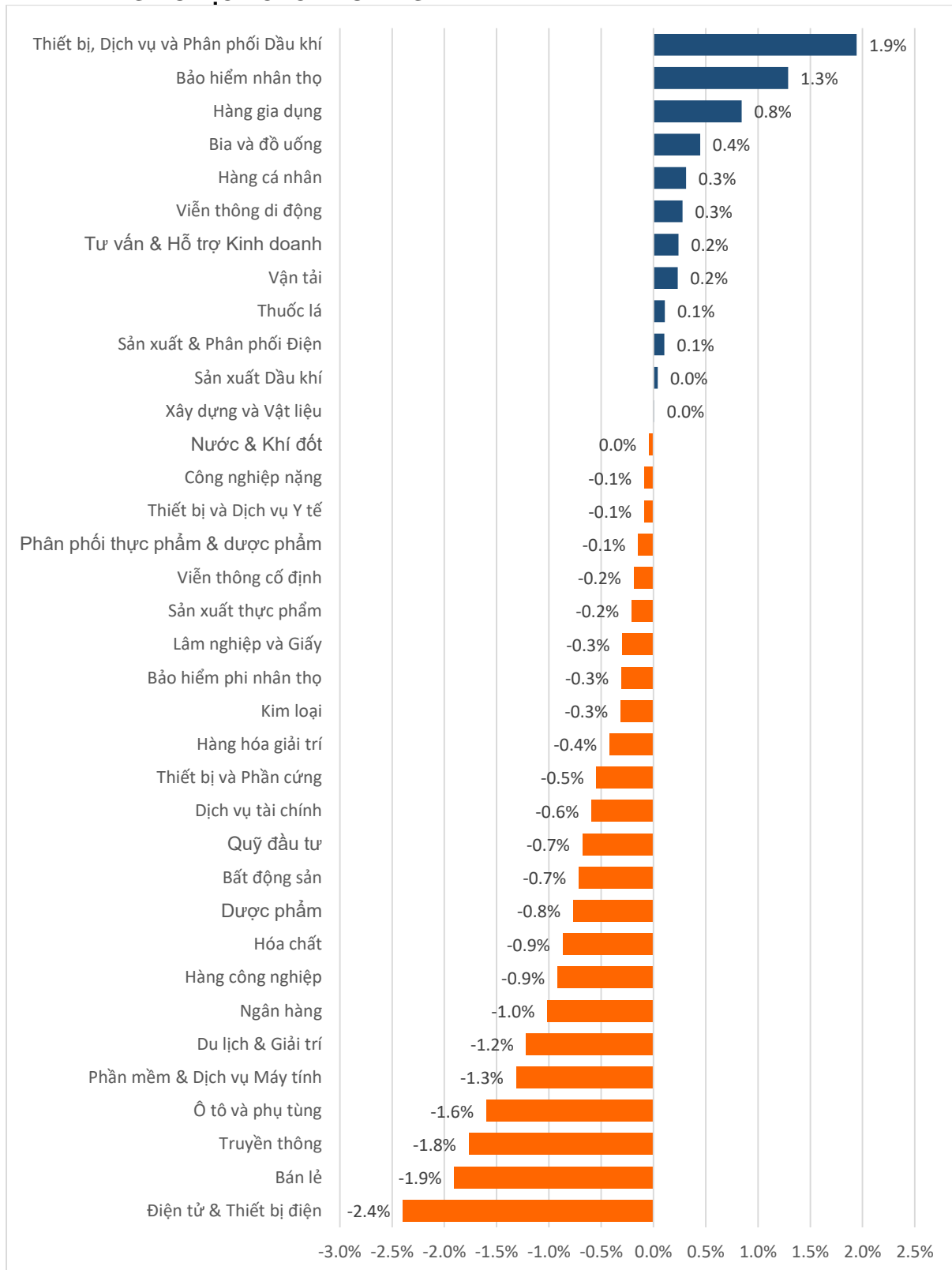
KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
BSR	3,538,732	9,174,319
VHG	2,940,347	1,618,119
FTM	2,395,877	396,256
PFL	2,377,673	458,543
CDO	1,630,899	280,737

Nguồn: Bloomberg & YSVN



We Create Fortune

DIỄN BIẾN GIAO DỊCH CÁC NHÓM NGÀNH



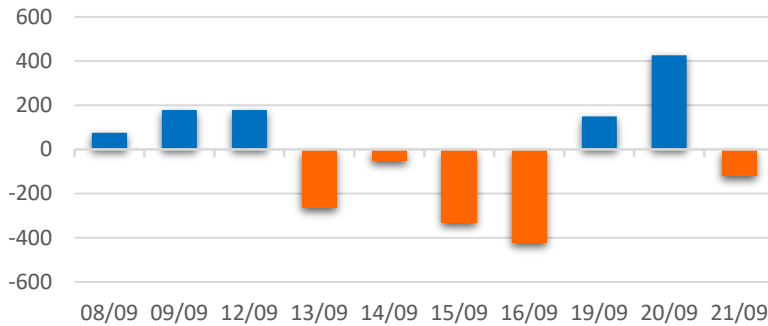
Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create **Fortune**

THỐNG KÊ GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

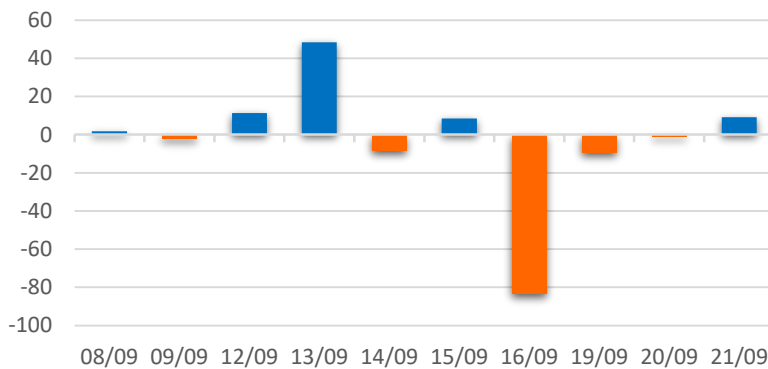
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HSX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
VNM	38,895	VHM	47,415
DCM	22,070	VND	42,637
HPG	18,075	KDH	31,335
FUESSVFL	11,330	DXG	24,576
DGC	8,263	NLG	24,403

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HSX

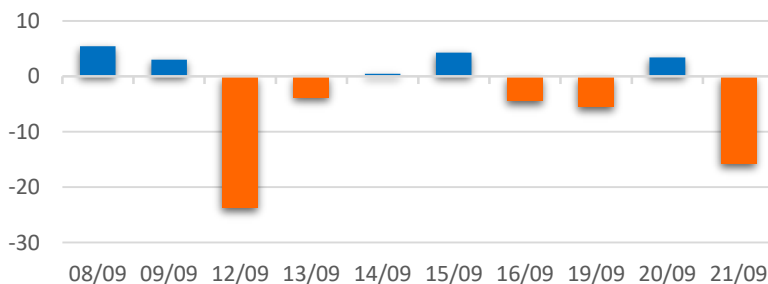
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HNX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
PVS	7,012	VNR	148
PVI	1,532	NDN	84
KLF	354	SHS	53
SD5	174	DL1	29
ONE	155	ART	20

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HNX

Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại
UPCOM



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
QNS	789	BSR	11,148
ACV	287	VEA	3,013
FOC	143	NTC	1,246
BLT	78	SIP	804
VLG	29	VHG	350

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn UPCoM

Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create **Fortune**

THỐNG KÊ GIAO DỊCH TỰ DOANH

Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
HSG	1,766	VPB	43,938
VHC	1,702	MWG	30,607
MIG	830	VNM	25,969
FUEMAV30	757	HPG	25,062
AGM	746	SSI	24,078

Top 5 các mã đạt GDTD lớn nhất trên HSX

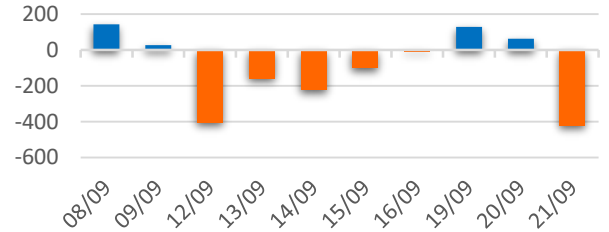
Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
GKM	811.22		

Top các mã đạt GDTD lớn nhất trên HNX

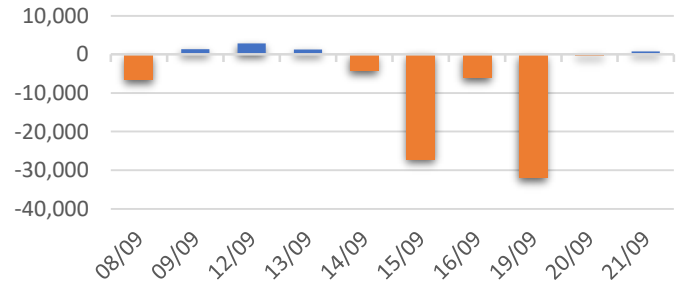
Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
VGI	978	TBR	15
QTP	162	LSG	0
		ILC	0.4
		HTE	0.4
		AGP	0.1

Top các mã đạt GDTD lớn nhất trên UPCoM

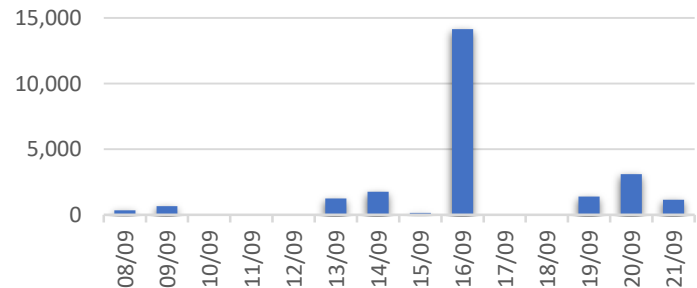
Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng trên HSX (tỷ đồng)



Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng HNX (triệu đồng)



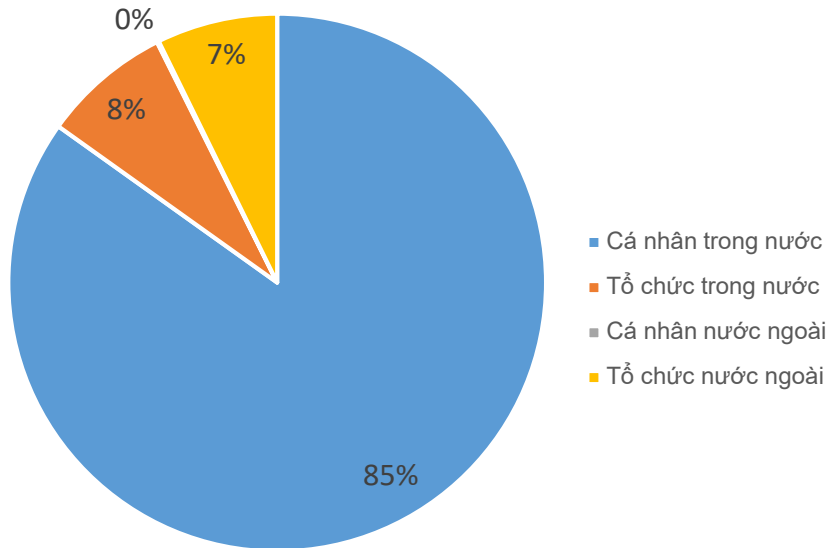
Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng UPCoM (triệu đồng)





We Create **Fortune**

CƠ CẤU THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM



Nguồn: FinPro – YSVN



We Create Fortune

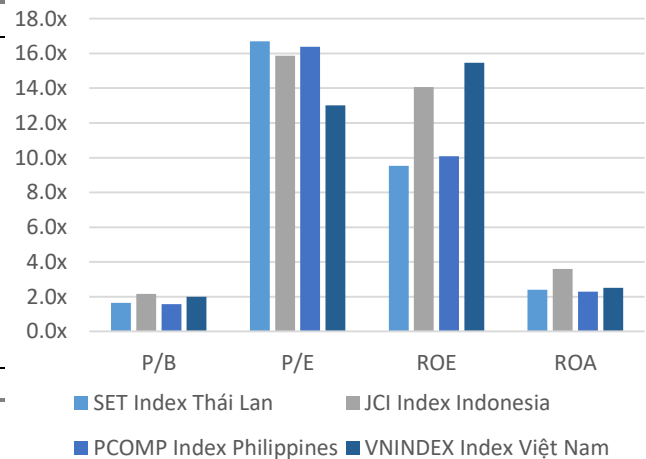
Diễn biến các thị trường trong khu vực



Dữ liệu thị trường các quốc gia trong khu vực

		Thái Lan	Indonesia	Philippines	Việt Nam
P/B		1.6x	2.2x	1.6x	2.0x
P/E		16.6x	15.96	16.6x	13.0x
ROE	%	9.54	14.07	10.09	15.46
ROA	%	2.41	3.60	2.29	2.51
Vốn hóa	Tỷ USD	530.04	627.58	159.72	207.28
GTGD	Tỷ USD	2.43	1.52	0.23	0.61
LS cổ tức	%	2.79	2.52	2.10	1.53

Nguồn: Bloomberg & YSVN





We Create **Fortune**

CÔNG TY CHỨNG KHOÁN YUANTA VIỆT NAM

Phòng phân tích khối khách hàng cá nhân

Nguyễn Thế Minh

Giám đốc Nghiên cứu Phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3826
minh.nguyen@yuanta.com.vn

Lý Thị Hiền

Trưởng phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3908
hien.ly@yuanta.com.vn

Quách Đức Khánh

Phó Phòng NC-PT

+84 28 3622 6868 ext 3833
khanh.quach@yuanta.com.vn

Khổng Hữu Hiệp

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3912
hiep.khong@yuanta.com.vn

Nguyễn Trịnh Ngọc Hồng

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3832
hong.nguyen@yuanta.com.vn

Phạm Tấn Phát

Chuyên viên phân tích cao cấp

+84 28 3622 6868 ext 3880
phat.pham@yuanta.com.vn

Ngô Thanh Thảo

Trợ lý phân tích

+84 28 3622 6868 ext 3952
thao.ngo@yuanta.com.vn

Phòng Môi giới khách hàng cá nhân

Phạm Đắc Thành

Giám đốc Khu vực Miền Bắc

+84 28 3622 6868 ext 3416
thanh.pham@yuanta.com.vn

Võ Thị Thu Thủy

Giám đốc chi nhánh Bình Dương

+84 28 3622 6868 ext 3505
thuy.vo@yuanta.com.vn

Lương Kỳ Ty

Giám đốc chi nhánh Chợ Lớn

+84 28 3622 6868 ext 3653
ty.luong@yuanta.com.vn

Bùi Quốc Phong

Giám đốc chi nhánh Đồng Nai

+84 28 3622 6868 ext 3701
phong.bui@yuanta.com.vn

Võ Đình Tuấn

Giám đốc chi nhánh Đà Nẵng

+84 28 3622 6868 ext 3301
tuan.vo@yuanta.com.vn

Nguyễn Việt Quang

Giám đốc chi nhánh Hà Nội

+84 28 3622 6868 ext 3404
quang.nguyen@yuanta.com.vn

Đinh Thị Thu Cúc

Giám đốc chi nhánh Vũng Tàu

+84 28 3622 6868 ext 3203
cuc.dinh@yuanta.com.vn



We Create Fortune

Appendix A: Important Disclosures

Analyst Certification

Each research analyst primarily responsible for the content of this research report, in whole or in part, certifies that with respect to each security or issuer that the analyst covered in this report: (1) all of the views expressed accurately reflect his or her personal views about those securities or issuers; and (2) no part of his or her compensation was, is, or will be, directly or indirectly, related to the specific recommendations or views expressed by that research analyst in the research report.

Ratings Definitions

BUY: We have a positive outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors add to their position.

HOLD-Outperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively more attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

HOLD-Underperform: In our view, the stock's fundamentals are relatively less attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

SELL: We have a negative outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors reduce their position.

Under Review: We actively follow the company, although our estimates, rating and target price are under review.

Restricted: The rating and target price have been suspended temporarily to comply with applicable regulations and/or Yuanta policies.

Note: Yuanta research coverage with a Target Price is based on an investment period of 12 months. Greater China Discovery Series coverage does not have a formal 12 months Target Price and the recommendation is based on an investment period specified by the analyst in the report.

Global Disclaimer

© 2018 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or in any form or manner, without the express written